

VẤN ĐỀ XÁC ĐỊNH TRANH CHẤP BẢO HIỂM XÃ HỘI THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM HIỆN NAY

DETERMINING “SOCIAL INSURANCE DISPUTES” IN VIETNAMESE LAW

*Nguyễn Thị Phan Mai**

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 05/03/2021

Ngày nhận kết quả phản biện đánh giá: 03/9/2021

Ngày bài báo được duyệt đăng: 28/9/2021

Tóm tắt: Tranh chấp bảo hiểm xã hội là hiện tượng đang diễn ra ngày càng phức tạp với các dạng tranh chấp khác nhau, gây ra những hậu quả tiêu cực cho hệ thống an sinh xã hội của các quốc gia trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Tuy nhiên, ở nước ta, vấn đề xác định tranh chấp bảo hiểm xã hội hiện nay còn nhiều hạn chế, chưa có quy định cụ thể nên việc giải quyết tranh chấp bảo hiểm xã hội còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Bài viết tập trung phân tích những vấn đề lý luận về tranh chấp bảo hiểm xã hội, nêu thực trạng các quy định pháp luật về vấn đề xác định thế nào là tranh chấp bảo hiểm xã hội, từ đó đưa ra hướng hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực này.

Từ khóa: Bảo hiểm xã hội, tranh chấp bảo hiểm xã hội, phân loại tranh chấp bảo hiểm xã hội, tranh chấp lao động về bảo hiểm xã hội, tranh chấp hành chính về bảo hiểm xã hội...

Abstract: Social insurance disputes are an increasingly complex phenomenon with different types of disputes, causing negative consequences for the social security systems of countries in the world in general and Vietnam in particular. However, in our country, the problem of determining the current social insurance dispute is still limited, there are no specific regulations, so the settlement of social insurance disputes still faces many difficulties and problems. The article focuses on analyzing theoretical issues on social insurance disputes, stating the current state of legal regulations on the issue of determining what is a social insurance dispute, thereby giving a direction to improve the law discussion in this area.

Keywords: Social insurance, social insurance disputes, classification of social insurance disputes, labor disputes about social insurance, administrative disputes about social insurance...

I. Đặt vấn đề/ Dẫn nhập

Trên thế giới, bảo hiểm xã hội đã được đề cập và thực hiện từ rất lâu, thậm chí ở các nước có nền kinh tế phát triển, bảo hiểm xã hội và tranh chấp bảo hiểm

xã hội không chỉ trở thành vấn đề xã hội của Nhà nước mà còn là vấn đề được tư nhân hóa trong thực hiện. Tuy nhiên, hiện nay, khái niệm “tranh chấp bảo hiểm xã hội” mặc dù đã được đề cập trong các văn

* Khoa Luật – Trường Đại học Mở Hà Nội

bản pháp luật, trong nhiều đề tài nghiên cứu, nhưng trong số đó, rất ít công trình xây dựng cụ thể khái niệm thế nào là tranh chấp bảo hiểm xã hội, trong các quy định pháp luật, chủ yếu chỉ đưa ra phương thức, thủ tục giải quyết tranh chấp BHXH mà chưa có văn bản nào định nghĩa thế nào là “tranh chấp bảo hiểm xã hội”. Trong lĩnh vực học thuật, tranh chấp bảo hiểm xã hội chưa được quan tâm nghiên cứu, thực tế là chưa có công trình nào định nghĩa và lý giải về tranh chấp bảo hiểm xã hội. Những năm gần đây, vấn đề bảo hiểm xã hội đã thu hút một số nhà nghiên cứu, theo đó, tranh chấp bảo hiểm xã hội cũng được đặt ra như một vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức, thực hiện bảo hiểm xã hội. Một số đề tài khác cũng đề cập đến tranh chấp bảo hiểm xã hội nhưng chủ yếu giải quyết vấn đề liên quan đến phương thức, trình tự, thủ tục giải quyết các tranh chấp này mà hầu như chưa đưa ra định nghĩa, đặc điểm của loại tranh chấp này. Vì vậy, việc xác định tranh chấp bảo hiểm xã hội là một nội dung quan trọng trong quá trình giải quyết tranh chấp bảo hiểm xã hội ở Việt Nam hiện nay.

II. Cơ sở lý thuyết

Bài viết sử dụng các cơ sở lý thuyết sau để làm nền tảng cho việc nghiên cứu:

Lý thuyết về bảo hiểm xã hội: là những kiến thức nền tảng để xác định được các lĩnh vực mà tranh chấp xảy ra thuộc tranh chấp về bảo hiểm xã hội

Lý thuyết về các tranh chấp pháp lý. Theo đó, khi xác định tranh chấp cần căn cứ vào các dấu hiệu về chủ thể, về nội dung về hình thức của các mâu thuẫn, bất đồng, xung đột giữa các bên.

III. Phương pháp nghiên cứu

Ngoài phương pháp luận như duy vật biện chứng, duy vật lịch sử, tác giả sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể như phương pháp thu thập thông tin, phương pháp tổng hợp, phương pháp phân tích... để làm rõ các vấn đề lý luận và pháp luật về tranh chấp bảo hiểm xã hội.

IV. Kết quả và thảo luận

4.1. Một số vấn đề lý luận về tranh chấp bảo hiểm xã hội

4.1.1. Khái niệm tranh chấp bảo hiểm xã hội

Trong quan hệ BHXH luôn tồn tại những mâu thuẫn nhất định gắn liền với quyền, lợi ích của mỗi bên, những mâu thuẫn đó là vốn có, mang tính quy luật tự nhiên và tồn tại khách quan trong mọi mối quan hệ BHXH. Những mâu thuẫn không được giải quyết sẽ tạo ra những xung đột. Trong số đó, một số xung đột “mặc dù các bên không chủ động giải quyết, xung đột cũng có thể tự mất đi”, nhưng cũng có những xung đột sẽ phát triển trở thành những tranh chấp. Để đảm bảo mối quan hệ ổn định, hài hòa, những tranh chấp cần phải được giải quyết, do đó các bên trong tranh chấp có thể thể hiện những ý kiến, sự bất đồng bằng những hành vi, yêu cầu cụ thể với đối phương hoặc yêu cầu các bên thứ ba hỗ trợ, can thiệp nhằm giải quyết tranh chấp.

Khi xác định các tranh chấp bảo hiểm xã hội cần phân biệt giữa tranh chấp bảo hiểm xã hội với các vi phạm pháp luật bảo hiểm xã hội. Các tranh chấp bảo hiểm xã hội được hiểu là sự xung đột, mâu thuẫn giữa các chủ thể trong quan hệ bảo hiểm xã hội và được một trong

các bên yêu cầu giải quyết như người lao động yêu cầu giải quyết tranh chấp về việc người sử dụng lao động không đóng bảo hiểm xã hội cho mình đúng theo mức lương trong hợp đồng lao động còn sự vi phạm chính sách, pháp luật bảo hiểm xã hội là các hành vi trái pháp luật có lỗi và do các chủ thể có trách nhiệm pháp lý, có thể là một trong các bên của quan hệ bảo hiểm xã hội hoặc các bên liên quan trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội thực hiện, xâm phạm đến các quan hệ bảo hiểm xã hội được pháp luật bảo vệ, chẳng hạn như hành vi vi phạm của cán bộ bảo hiểm xã hội lập hồ sơ không chiếm đoạt tiền quỹ BHXH, hành vi của người dân làm giả hồ sơ để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội... Đó là sự vi phạm nhằm mục đích tư lợi là chiếm đoạt tài sản của Nhà nước, do đó có thể bị xử lý theo các trách nhiệm pháp lý do Nhà nước đặt ra.

Từ những phân tích trên, tranh chấp bảo hiểm xã hội có thể được hiểu như sau: Tranh chấp bảo hiểm xã hội là những tranh chấp giữa các chủ thể trong quan hệ bảo hiểm xã hội với nhau trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ và các lợi ích trong quan hệ bảo hiểm xã hội, được một trong các bên hoặc tất cả các bên đưa ra và yêu cầu giải quyết.

Như vậy, một tranh chấp bảo hiểm xã hội sẽ được xác định khi thỏa mãn các dấu hiệu cơ bản sau:

Thứ nhất, về chủ thể của tranh chấp: Chủ thể của các mâu thuẫn, bất đồng trong tranh chấp bảo hiểm xã hội chính là chủ thể trong quan hệ bảo hiểm xã hội, gồm có chủ thể tham gia bảo hiểm xã hội, chủ thể hưởng bảo hiểm xã hội và chủ thể thực hiện bảo hiểm xã hội.

Thứ hai, về nội dung, những mâu thuẫn, bất đồng, xung đột giữa các chủ thể trong tranh chấp bảo hiểm xã hội có thể bao gồm tất cả các vấn đề thuộc về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của các chủ thể trong quan hệ bảo hiểm xã hội như mâu thuẫn, bất đồng trong việc tham gia bảo hiểm xã hội, mâu thuẫn/bất đồng/ xung đột trong việc giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội cho các đối tượng hưởng, mâu thuẫn/ bất đồng/ xung đột trong việc thực hiện các thủ tục về bảo hiểm xã hội, tranh chấp trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của nhà nước về bảo hiểm xã hội...

Thứ ba, về hình thức, những mâu thuẫn/ bất đồng/ xung đột về quyền và lợi ích giữa các bên trong quan hệ bảo hiểm xã hội cần phải được bộc lộ, thể hiện ra bên ngoài bằng việc một trong các bên chủ thể yêu cầu bên còn lại hoặc một bên thứ ba đứng ra giải quyết mâu thuẫn/ bất đồng/ xung đột đó thì mới trở thành tranh chấp bảo hiểm xã hội. Việc các bên đưa ra yêu cầu ở đây chưa đặt ra vấn đề đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền hay không mà đơn giản việc yêu cầu này có ý nghĩa xác định giữa các bên đang xảy ra một “tranh chấp” đúng nghĩa.

4.1.2. Đặc điểm của tranh chấp bảo hiểm xã hội

Là một loại tranh chấp an sinh xã hội, tranh chấp BHXH có đặc điểm chung của tranh chấp an sinh xã hội như nó mang tính chất xã hội và nhân văn sâu sắc, và thường là những tranh chấp về việc thực hiện chính sách, chế độ, quy định của Nhà nước. Bên cạnh đó, tranh chấp bảo hiểm xã hội có một số đặc điểm riêng như sau:

Thứ nhất, tranh chấp bảo hiểm xã hội có tính phức tạp, giới hạn phạm vi

rộng, liên quan đến nhiều đối tượng và liên quan đến các hoàn cảnh, giai đoạn khác nhau trong cuộc sống con người.

Sở dĩ tranh chấp BHXH có tính phức tạp, giới hạn phạm vi rộng và liên quan đến nhiều đối tượng vì trên thực tế bởi chủ thể của tranh chấp BHXH liên quan đến nhiều đối tượng trong xã hội. Chủ thể của tranh chấp BHXH bao gồm chủ thể tham gia BHXH, chủ thể thực hiện chế độ BHXH và chủ thể được hưởng chế độ BHXH. Chủ thể tham gia BHXH là bên có trách nhiệm đóng góp BHXH theo quy định của pháp luật BHXH. Bên tham gia BHXH, như đã nêu, gồm có người lao động, người sử dụng lao động và Nhà nước (trong một số trường hợp). Người lao động tham gia BHXH để bảo hiểm cho chính mình trên cơ sở san sẻ rủi ro của số đông người lao động khác và san sẻ rủi ro của chính mình theo thời gian. Người sử dụng lao động có trách nhiệm phải bảo hiểm cho người lao động mà mình thuê mướn. Khi tham gia BHXH, người sử dụng lao động còn vì lợi ích của chính họ. Ở đây người sử dụng lao động cũng thực hiện san sẻ rủi ro giữa tập đoàn những người sử dụng lao động, để bảo đảm cho quá trình sản xuất của họ không bị ảnh hưởng khi phát sinh nhu cầu BHXH của người lao động. Nhà nước tham gia BHXH với hai tư cách: Thứ nhất, Nhà nước tham gia với tư cách là người sử dụng các công chức/viên chức và những người hưởng lương từ ngân sách. Khi đó, Nhà nước phải tham gia đóng góp BHXH thông qua kinh phí từ ngân sách, với tỷ lệ đóng góp tương đương người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp. Thứ hai, Nhà nước tham gia BHXH với tư cách là người bảo hộ cho các hoạt động của quỹ BHXH, bảo đảm giá trị đồng vốn và hỗ trợ

cho quỹ trong những trường hợp cần thiết. Ngoài ra, Nhà nước tham gia BHXH còn với tư cách chủ thể quản lý, định ra những chế độ, chính sách, định hướng cho các hoạt động BHXH.

Chủ thể hưởng BHXH là là bên được quyền nhận các loại trợ cấp khi phát sinh những nhu cầu BHXH, để bù đắp thiếu hụt về thu nhập do các loại sự kiện, rủi ro được bảo hiểm gây ra. Trong BHXH, bên được hưởng BHXH là người lao động tham gia BHXH và thân nhân của họ theo quy định của pháp luật, khi họ có phát sinh nhu cầu được BHXH do pháp luật quy định. Trong kinh tế thị trường, bên tham gia BHXH có thể đồng thời là bên được BHXH (người lao động làm việc độc lập, không có quan hệ lao động chẳng hạn). Đối với người lao động độc lập, họ vừa là người tham gia BHXH vừa là người được quyền hưởng BHXH vì họ đóng phí BHXH để bảo hiểm cho chính họ. Tuy nhiên, bên tham gia BHXH chỉ là bên được BHXH khi và chỉ khi có nhu cầu BHXH phát sinh. Giữa các bên có mối quan hệ chặt chẽ với nhau về nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi, trên cơ sở các quy định của pháp luật (khác với bảo hiểm thương mại là trên cơ sở hợp đồng). Nếu không thực hiện đúng các quy định về nghĩa vụ, trách nhiệm đóng góp (của bên tham gia BHXH) cũng như trách nhiệm đảm bảo quyền lợi cho người thụ hưởng (của bên nhận BHXH), thì đều là vi phạm pháp luật về BHXH. Người hưởng cần đủ điều kiện, và thực hiện đúng thủ tục thì mới được hưởng quyền lợi BHXH. Người thực hiện chính sách, chế độ BHXH có nghĩa vụ tương ứng để bên thụ hưởng được hưởng chế độ. Có cả những người tham gia BHXH nhưng không được hưởng quyền lợi trực tiếp như người sử dụng lao động.

Chủ thể thực hiện bảo hiểm xã hội là bên nhận tiền đóng góp BHXH từ những người tham gia BHXH, quản lý quỹ BHXH và thực hiện việc chi trả chế độ BHXH cho đối tượng được hưởng BHXH. Bên BHXH thường là một số tổ chức do Nhà nước lập ra (ở một số nước có thể do tư nhân, tổ chức kinh tế - xã hội lập ra theo quy định của pháp luật) và được nhà nước bảo trợ, quản lý quỹ BHXH theo quy định chặt chẽ của pháp luật. Bên BHXH có trách nhiệm thực hiện chi trả trợ cấp cho bên được BHXH khi có nhu cầu phát sinh và có trách nhiệm quản lý và đầu tư cho quỹ BHXH phát triển. Như vậy, về thực chất, bên BHXH là một tổ chức thực hiện dịch vụ công, thực hiện các chính sách BHXH do Nhà nước đề ra và do đó có thể có một hoặc một số tổ chức thực hiện dịch vụ này (ví dụ tổ chức BHXH cho quân đội, tổ chức BHXH cho những ngành có tính đặc thù).

Bên cạnh đó phạm vi rộng, liên quan đến nhiều chủ thể, tranh chấp bảo hiểm xã hội còn là loại tranh chấp có thể xảy ra liên quan đến các hoàn cảnh, giai đoạn khác nhau trong cuộc sống con người. Các chế độ của BHXH giúp đảm bảo thu nhập, cân đối tài chính cho người tham gia khi họ rơi vào những hoàn cảnh khó khăn ở những giai đoạn khác nhau trong đời sống. Chẳng hạn như, chế độ thai sản góp phần đảm bảo thu nhập cho NLD khi họ sinh con, nuôi con nuôi hoặc mang thai hộ/ nhờ mang thai hộ, chế độ này có ý nghĩa đối với một gia đình ngay từ khi một đứa trẻ được ra đời, thậm chí, chia sẻ rủi ro tài chính đối với cả những trường hợp người lao động rơi vào tình huống phải sảy, nạo, hút thai...; chế độ ốm đau hỗ trợ cho NLD khi bản thân hoặc con cái của họ bị

ốm đau, cần được chăm sóc mà vẫn đảm bảo về thu nhập để duy trì cuộc sống; chế độ tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp giúp NLD bị tai nạn lao động/ bệnh nghề nghiệp và gia đình của họ ổn định trong thời gian điều trị hoặc bù đắp cho thân nhân của NLD khi họ qua đời do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; chế độ hưu trí bảo vệ thu nhập cho NLD khi họ không còn đủ sức lao động để tham gia vào thị trường lao động do độ tuổi đến giới hạn mà sức khỏe của họ không còn đảm bảo cho việc lao động; chế độ tử tuất bảo đảm cho thân nhân của NLD được bù đắp về tài chính, ổn định cuộc sống khi trong gia đình. Khi thực hiện các chế độ trên, giữa các chủ thể hoàn toàn có thể xảy ra những tranh chấp trong việc giải quyết, tính toán chế độ. Vì vậy, tranh chấp bảo hiểm xã hội có thể xảy ra trong bất kỳ giai đoạn, hoàn cảnh nào của đời sống con người từ khi sinh ra, trong quá trình lao động, đến khi nghỉ hưu và cả khi họ qua đời.

Thứ hai, tranh chấp bảo hiểm xã hội chủ yếu là những tranh chấp liên quan đến quyền lợi vật chất: Nội dung của tranh chấp BHXH là các vấn đề liên quan tới quyền, nghĩa vụ của các chủ thể trong quan hệ BHXH. Trong đó, quyền lợi BHXH luôn luôn là những lợi ích vật chất cụ thể và liên quan trực tiếp đến các đối tượng tham gia, thụ hưởng và thực hiện bảo hiểm xã hội như tranh chấp trong tính toán, thực hiện chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, chế độ thai sản, lương hưu, trợ cấp mai táng, trợ cấp tuất hàng tháng... các khoản trợ cấp đó đều được thể hiện rõ bằng tiền hoặc một lợi ích vật chất có giá trị nhất định. Ngoài ra có thể có các tranh chấp về thực hiện chủ trương, chính sách BHXH, chủ yếu là về việc tham gia

(đóng tiền vào quỹ bảo hiểm xã hội), nội dung của những tranh chấp này cũng là lợi ích vật chất (khoản tiền đóng góp vào quỹ bảo hiểm xã hội) để đem lại cho người thụ hưởng những quyền lợi về bảo hiểm xã hội. Đó là những quyền lợi có tính thiết yếu, chủ yếu là để đảm bảo cho đời sống hàng ngày của người hưởng bảo hiểm xã hội, vừa có tác dụng hỗ trợ cho họ khắc phục những khó khăn khi gặp phải rủi ro trong cuộc sống, vừa có ý nghĩa trong việc đảm bảo sự phân phối lại thu nhập, đảm bảo quỹ bảo hiểm xã hội được vận hành an toàn, ổn định.

Thứ ba, tranh chấp bảo hiểm xã hội là loại tranh chấp vừa mang tính kinh tế, vừa mang tính xã hội.

Trước hết, tranh chấp bảo hiểm xã hội là loại tranh chấp mang tính kinh tế bởi những nội dung các bên tranh chấp đều liên quan đến những lợi ích vật chất nhất định, nó ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập của người lao động cũng như thân nhân của họ. Ngoài ra, một số tranh chấp bảo hiểm xã hội còn ảnh hưởng đến sự điều tiết, phân phối thu nhập trong nền kinh tế của đất nước. Thực chất BHXH là sự đảm bảo bù đắp hậu quả của những rủi ro mà NLĐ gặp phải hoặc các sự kiện bảo hiểm. Sự đền bù này được thực hiện thông qua quá trình tổ chức và sử dụng quỹ tiền tệ tập trung hình thành do sự đóng góp của các bên tham gia BHXH và các nguồn thu hợp pháp khác của quỹ BHXH. Như vậy, BHXH cũng là quá trình phân phối lại thu nhập. Đó là sự phân phối của chính bản thân người lao động theo thời gian (phân phối lại thu nhập của quá trình làm việc và quá trình không làm việc, đó còn là sự phân phối giữa những người khỏe mạnh cho người ốm đau, bệnh tật; giữa những

người trẻ cho người già; giữa những người không sinh đẻ hoặc nuôi con nhỏ và người sinh đẻ hoặc nuôi con nhỏ; giữa những người có thu nhập cao và người có thu nhập thấp... Xét trên phạm vi toàn xã hội, BHXH là một bộ phận của GDP, được xã hội phân phối lại cho những thành viên khi phát sinh nhu cầu BHXH như ốm đau, sinh đẻ, tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, già yếu, chết... Qua đây có thể thấy, BHXH góp phần thực hiện mục tiêu bảo đảm an toàn kinh tế cho người lao động và gia đình họ. BHXH là quá trình tổ chức sử dụng thu nhập cá nhân và tổng sản phẩm trong nước (GDP) để thoả mãn nhu cầu an toàn kinh tế của người lao động và an toàn xã hội. BHXH mang cả bản chất kinh tế và cả bản chất xã hội. Về mặt kinh tế, nhờ sự tổ chức phân phối lại thu nhập, đời sống của người lao động và gia đình họ luôn được bảo đảm trước những bất trắc, rủi ro xã hội. Vì vậy, nếu tranh chấp bảo hiểm xã hội xảy ra, ở phạm vi cá nhân, nó ảnh hưởng đến thu nhập của chính người lao động và gia đình họ, ở phạm vi rộng hơn, nó có thể ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế chung của địa phương, của đất nước.

Đan xen với tính chất kinh tế, tranh chấp bảo hiểm xã hội luôn mang trong mình bản chất xã hội sâu sắc. Tranh chấp bảo hiểm xã hội là sự đảm bảo về thu nhập cho mỗi người tham gia khi họ rơi vào hoàn cảnh khó khăn, đó là sự chia sẻ cộng đồng giữa những người cùng tham gia, là sự đảm bảo phân phối phúc lợi xã hội cho một số người có hoàn cảnh khó khăn trong số những người tham gia vào quỹ bảo hiểm xã hội. Tranh chấp bảo hiểm xã hội liên quan đến quan hệ giữa con người với con người, nó thể hiện sự nhân đạo, nhân văn rất rõ nét bởi mục đích của

bảo hiểm xã hội là khắc phục khó khăn, cải thiện và nâng cao đời sống của người thụ hưởng. Chẳng hạn như tranh chấp về chế độ tai nạn lao động, trong đó cơ quan thực hiện việc đảm bảo chế độ tai nạn lao động cho một người lao động gặp tai nạn lao động thì đối tượng của tranh chấp là việc đảm bảo đời sống cho người bị tai nạn đó mang tính xã hội rất sâu sắc. Ngoài ra, trong tranh chấp bảo hiểm xã hội, điểm đặc thù của các đối tượng hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội cũng thể hiện rất rõ nét khía cạnh xã hội của loại tranh chấp này, các đối tượng đó gồm người lao động bị ốm đau hoặc trong trường hợp thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; người lao động nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí; người lao động bị suy giảm khả năng lao động cần điều dưỡng để phục hồi sức khỏe, tăng cường khả năng tái hòa nhập thị trường lao động; thân nhân của người lao động hưởng chế độ tử tuất khi người lao động qua đời trong một số trường hợp theo quy định. Đó đều là các đối tượng rơi vào những trường hợp khó khăn, cần có sự chung tay chia sẻ để họ đảm bảo cuộc sống, do đó, tranh chấp về bảo hiểm xã hội xảy ra liên quan đến những đối tượng này cũng mang tính xã hội, tính nhân văn sâu sắc. Bên cạnh đó, tính xã hội của các tranh chấp bảo hiểm xã hội còn thể hiện ở sự tôn trọng các truyền thống văn hóa của một quốc gia. Ở Việt Nam, dân tộc ta có nhiều truyền thống trong đó truyền thống tương thân tương ái là lành đùm lá rách là truyền thống cao đẹp và phổ biến. Có rất nhiều chương trình nhà nước đã triển khai để phát huy truyền thống tốt đẹp đó của dân tộc là tương thân tương ái, lành đùm lá rách để các thành viên trong xã hội giúp đỡ và đùm bọc lẫn nhau vượt qua

mọi khó khăn và thử thách cho cuộc sống. Trong số đó, bảo hiểm xã hội với nguyên tắc lấy số đông bù số ít là một chính sách thể hiện đạo lý tốt đẹp này. Vì thế vì đặc điểm này của bảo hiểm xã hội dẫn đến các tranh chấp về bảo hiểm xã hội cũng mang tính xã hội. Do đó khi thiết lập cơ chế giải quyết tranh chấp cũng như khi tiến hành giải quyết tranh chấp cần có sự cân nhắc nhằm đảm bảo thể hiện được bản chất xã hội của bảo hiểm xã hội.

4.1.3. Phân loại tranh chấp bảo hiểm xã hội

Có thể phân loại tranh chấp bảo hiểm xã hội dựa trên các căn cứ sau:

Phân loại dựa vào chủ thể và nội dung của tranh chấp

Những tranh chấp bảo hiểm xã hội nhìn chung rất đa dạng nhưng chủ yếu đều tập trung ở những vấn đề liên quan đến việc thực hiện không đúng hoặc không thực hiện các quy định của pháp luật, trong việc giải quyết quyền lợi bảo hiểm xã hội cho người lao động và các đối tượng khác. Tranh chấp bảo hiểm xã hội là những tranh chấp có thể nảy sinh khi một trong các bên hoặc cả hai bên trong quan hệ bảo hiểm xã hội xung đột với nhau về quyền lợi, nghĩa vụ bảo hiểm xã hội. Xét về chủ thể và nội dung, tranh chấp bảo hiểm xã hội có thể gồm những loại tranh chấp sau:

- Tranh chấp giữa người lao động và người sử dụng lao động về bảo hiểm xã hội. Trong quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động, các quyền và nghĩa vụ về bảo hiểm xã hội chủ yếu xoay quanh vấn đề đóng góp và tạo lập quỹ bảo hiểm xã hội. Các tranh chấp giữa người lao động và người sử dụng lao động về bảo hiểm xã hội có thể kể đến như người

lao động yêu cầu người sử dụng lao động không đóng bảo hiểm xã hội cho mình, người lao động yêu cầu giải quyết tranh chấp về việc người sử dụng lao động đóng bảo hiểm xã hội cho mình không đúng theo mức lương thỏa thuận trong hợp đồng lao động, đó cũng có thể là những tranh chấp về việc về việc quản lý, xác nhận sổ bảo hiểm xã hội...

- Tranh chấp giữa tổ chức BHXH với người sử dụng lao động về bảo hiểm xã hội. Cơ quan bảo hiểm xã hội là đơn vị có nhiệm vụ và quyền hạn thu, quản lý quỹ bảo hiểm xã hội. Trong quan hệ giữa cơ quan bảo hiểm xã hội với người sử dụng lao động, các tranh chấp có thể phát sinh trong việc đóng BHXH cho người lao động như tổ chức bảo hiểm xã hội yêu cầu giải quyết tranh chấp buộc doanh nghiệp phải đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật; doanh nghiệp yêu cầu giải quyết tranh chấp về việc bị tổ chức bảo hiểm xã hội truy thu tiền đóng bảo hiểm xã hội không đúng quy định của pháp luật

- Tranh chấp giữa người thụ hưởng với tổ chức BHXH về bảo hiểm xã hội. Trong quan hệ bảo hiểm xã hội, người thụ hưởng BHXH là bản thân người lao động hoặc thân nhân của họ, giữa người lao động hoặc thân nhân của người lao động và cơ quan bảo hiểm xã hội thường xảy ra các tranh chấp chẳng hạn như người lao động yêu cầu giải quyết về ốm đau không được hưởng trợ cấp ốm đau, người lao động bị giải quyết không đúng chế độ trợ cấp thai sản, thân nhân của người lao động không được giải quyết đúng chế độ tử tuất, người lao động không được xác nhận đúng thời gian đóng bảo hiểm xã hội...

Phân loại dựa vào loại hình bảo hiểm xã hội mà các bên tranh chấp

Dựa vào hình thức của bảo hiểm xã hội, bảo hiểm xã hội có thể chia thành hai loại: bảo hiểm xã hội bắt buộc và bảo hiểm xã hội tự nguyện. Bảo hiểm xã hội bắt buộc là loại hình bảo hiểm xã hội phát sinh từ các quy định bắt buộc của nhà nước, để đảm bảo thu nhập cho những người lao động trong các quan hệ lao động trong đối ổn định như cán bộ, công chức, các chức danh chuyên trách trong lực lượng vũ trang, người lao động có hợp đồng lao động trong các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức. Bảo hiểm xã hội tự nguyện là loại hình bảo hiểm xã hội trên cơ sở kết hợp giữa việc tổ chức, bảo trợ của Nhà nước với sự tham gia tự nguyện của người lao động có nhu cầu bảo hiểm. Bảo hiểm xã hội tự nguyện áp dụng chủ yếu đối với những người lao động không thuộc diện bảo hiểm xã hội bắt buộc nhưng có nhu cầu tham gia bảo hiểm tự nguyện. Từ đó, tranh chấp về bảo hiểm xã hội nếu phân loại dựa vào loại hình bảo hiểm xã hội mà các bên tranh chấp thì có thể chia thành hai loại:

- Tranh chấp bảo hiểm xã hội bắt buộc: Là loại tranh chấp bảo hiểm xã hội liên quan đến các nội dung về bảo hiểm xã hội bắt buộc như tranh chấp về việc đóng phí bảo hiểm vào quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc, giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc... Loại tranh chấp này có thể xảy ra giữa các chủ thể trong quan hệ bảo hiểm xã hội bắt buộc là người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức bảo hiểm xã hội, người hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc.

- Tranh chấp bảo hiểm xã hội tự nguyện: Là loại tranh chấp bảo hiểm xã

hội liên quan đến các nội dung về bảo hiểm xã hội tự nguyện như tranh chấp về việc đóng phí bảo hiểm vào quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện, giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc... Tuy nhiên, dạng tranh chấp này thường có phạm vi hẹp hơn bởi các chủ thể của quan hệ bảo hiểm xã hội tự nguyện không có nhóm người sử dụng lao động như đối với bảo hiểm xã hội bắt buộc. Bên cạnh đó, các tranh chấp xảy ra giữa các bên cũng ít hơn bởi bảo hiểm xã hội tự nguyện chỉ bao gồm hai chế độ là chế độ hưu trí và chế độ tử tuất.

Phân loại dựa vào tính chất của tranh chấp

Quỹ bảo hiểm xã hội được hình thành dựa trên sự đóng góp của người lao động và người sử dụng lao động, được sử dụng với mục đích chính là đảm bảo thu nhập cho người lao động trong một số trường hợp rủi ro. Vì vậy, quan hệ bảo hiểm xã hội, về gốc rễ là quan hệ phát sinh từ quan hệ lao động, đó là những quan hệ liên quan đến việc đóng góp và tạo lập quỹ bảo hiểm xã hội. Bảo hiểm xã hội có tác động đến nhóm đối tượng đông nhất trong xã hội là người lao động, thậm chí cả những người đã hết độ tuổi lao động để đảm bảo cho cuộc sống của họ và người thân, do đó, tầm ảnh hưởng của bảo hiểm xã hội là rất lớn, chính vì vậy bảo hiểm xã hội từ lâu đã trở thành trụ cột của hệ thống an sinh xã hội của mỗi quốc gia. Từ ý nghĩa to lớn đó, bảo hiểm xã hội cần được đảm bảo thực hiện thông qua các tổ chức được giao chức năng, nhiệm vụ quản lý, phát triển quỹ bảo hiểm xã hội hay còn gọi là tổ chức bảo hiểm xã hội. Ở một số quốc gia, tổ chức bảo hiểm xã hội có thể là tổ chức tư nhân (Mỹ) còn ở Việt Nam, tổ chức bảo hiểm xã hội do Nhà nước thành

lập, vì vậy quan hệ giữa tổ chức BHXH với người lao động, người sử dụng lao động và các chủ thể khác trong việc đảm bảo thực hiện các chính sách, pháp luật về BHXH là quan hệ hành chính. Tranh chấp BHXH có thể xảy ra ở bất cứ mối quan hệ BHXH nào, vì vậy, dựa vào tính chất của tranh chấp, tranh chấp bảo hiểm xã hội gồm các loại sau đây:

- Tranh chấp bảo hiểm xã hội là tranh chấp hành chính: những tranh chấp giữa các chủ thể với tổ chức bảo hiểm xã hội khi có căn cứ cho rằng quyết định, hành vi của tổ chức bảo hiểm xã hội là hành vi vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của họ. Trong quan hệ bảo hiểm xã hội, bên cạnh người lao động và người sử dụng lao động luôn có một chủ thể trung gian là các tổ chức bảo hiểm xã hội. Ở Việt Nam, tổ chức Bảo hiểm xã hội là cơ quan thuộc Chính phủ có chức năng tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, quản lý và sử dụng các quỹ Bảo hiểm xã hội; thanh tra chuyên ngành việc đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật. Vì vậy, khi các chủ thể có tranh chấp với tổ chức BHXH, các tranh chấp đó được xác định là tranh chấp hành chính và sẽ được giải quyết theo thủ tục giải quyết các tranh chấp hành chính.

- Tranh chấp bảo hiểm xã hội là tranh chấp lao động: là những tranh chấp giữa người lao động và người sử dụng lao động trong việc đóng góp, tạo lập quỹ bảo hiểm xã hội. Những tranh chấp này mặc dù không phát sinh trực tiếp trên quan hệ sử dụng sức lao động giữa người lao động và người sử dụng lao động nhưng trong quá trình sử dụng sức lao động, các bên có quyền và nghĩa vụ tham gia bảo hiểm

xã hội để đảm bảo quyền lợi cho người lao động và người sử dụng lao động, do đó, tranh chấp bảo hiểm xã hội trong mối quan hệ này cũng được xác định là tranh chấp lao động.

4.2. Thực trạng pháp luật hiện hành về việc xác định tranh chấp bảo hiểm xã hội và hướng hoàn thiện

Về cơ bản, tranh chấp bảo hiểm xã hội là sự xung đột, mâu thuẫn, bất đồng giữa các chủ thể trong quan hệ bảo hiểm xã hội về các vấn đề về bảo hiểm xã hội. Trong đó bảo hiểm xã hội là “sự đảm bảo thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất khả năng thu nhập do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hết tuổi lao động hoặc chết, trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội” (Khoản 1 Điều 3 Luật bảo hiểm xã hội 2014). Tuy nhiên, ở nước ta từ trước đến nay, thuật ngữ “tranh chấp bảo hiểm xã hội” còn ít được đề cập đến trong các công trình nghiên cứu, và các văn bản pháp luật. Sở dĩ vấn đề tranh chấp bảo hiểm xã hội chưa được quan tâm sâu sắc bởi ở Việt Nam, vì trong quá trình hình thành phát triển của pháp luật về bảo hiểm xã hội ở Việt Nam, bảo hiểm xã hội ban đầu không được áp dụng cho toàn bộ người lao động mà chỉ áp dụng cho một số đối tượng công chức, viên chức, lực lượng vũ trang. Thời kỳ từ 1945 đến 1960, từ những ngày đầu của Chính quyền dân chủ nhân dân và những năm đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, nhưng Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà đã quan tâm đến các chính sách xã hội nói chung và chính sách bảo hiểm xã hội nói riêng đối với người lao động. Trước hết, Nhà nước đã cho áp dụng chế độ hưu trí đối với những

công chức làm việc dưới thời Pháp, sau Cách mạng phục vụ cho kháng chiến. Sau đó, vào những năm 50 theo Sắc lệnh số 76-SL ngày 20/5/1950 và Sắc lệnh số 77-SL ngày 22/5/1950 Chính phủ đã ban hành quy chế công chức và chế độ cho công nhân. năm 1961 Chính phủ ban hành Điều lệ Bảo hiểm xã hội tạm thời kèm theo Nghị định số 218/CP để áp dụng đối với công nhân, viên chức Nhà nước và lực lượng vũ trang. Sau đó, trong suốt một thời gian dài nước ta thực hiện nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung với cơ chế quản lý tập trung quan liêu bao cấp (từ năm 1975 đến năm 1986 với những đặc điểm sau: Thứ nhất, Nhà nước quản lý nền kinh tế chủ yếu bằng mệnh lệnh hành chính dựa trên hệ thống chỉ tiêu pháp lệnh chi tiết áp đặt từ trên xuống dưới. Các doanh nghiệp hoạt động trên cơ sở các quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các chỉ tiêu pháp lệnh được giao. Tất cả phương hướng sản xuất, nguồn vật tư, tiền vốn; định giá sản phẩm, tổ chức bộ máy, nhân sự, tiền lương... đều do các cấp có thẩm quyền quyết định. Nhà nước giao chỉ tiêu kế hoạch cấp phát vốn, vật tư cho doanh nghiệp, doanh nghiệp giao nộp sản phẩm cho Nhà nước, lỗ thì Nhà nước bù, lãi thì Nhà nước thu. Thứ hai, các cơ quan hành chính can thiệp sâu vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp nhưng lại không chịu trách nhiệm gì về vật chất và pháp lý đối với các quyết định của mình. Những thiệt hại vật chất do các quyết định của cơ quan hành chính gây ra thì ngân sách nhà nước gánh chịu. Các doanh nghiệp không có quyền tự chủ sản xuất, kinh doanh, cũng không bị ràng buộc trách nhiệm đối với kết quả sản xuất, kinh doanh. Thứ ba, quan hệ hàng hóa - tiền tệ bị coi nhẹ, chỉ là hình thức, quan

hệ hiện vật là chủ yếu. Nhà nước quản lý kinh tế thông qua chế độ “cấp phát - giao nộp”.. Thứ tư, bộ máy quản lý công kênh, nhiều cấp trung gian vừa kém năng động, vừa sinh ra đội ngũ quản lý kém năng lực, phong cách cửa quyền, quan liêu nhưng lại được hưởng quyền lợi cao hơn người lao động. Trong thời kỳ kinh tế kế hoạch hóa tập trung, bao cấp và những năm đầu của thời kỳ đổi mới kinh tế, chính sách BHXH chỉ được thực hiện đối với cán bộ, công chức, công nhân, viên chức nhà nước; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ Quân đội nhân dân và Công an nhân dân. Chính vì những đặc điểm trên, trong nền kinh tế tập trung bao cấp và thời kỳ trước đó, quan hệ bảo hiểm xã hội là một dạng quan hệ hành chính vì vậy không tồn tại khái niệm “tranh chấp bảo hiểm xã hội” trong các văn bản pháp luật. Chuyển sang nền kinh tế thị trường, nhất là từ năm 1995, chính sách BHXH ở nước ta có sự thay đổi rõ nét với việc Chính phủ ban hành Điều lệ Bảo hiểm xã hội áp dụng đối với công chức, công nhân viên chức nhà nước và mọi người lao động theo loại hình BHXH bắt buộc; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ Quân đội nhân dân và Công an nhân dân. Đối tượng tham gia BHXH được mở rộng đến người lao động trong các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế: từ năm 1998 mở rộng đến người lao động chuyên trách ở cấp xã; năm 2003 mở rộng đến người lao động có hợp đồng lao động từ 3 tháng trở lên, người lao động trong hộ sản xuất, kinh doanh cá thể, tổ hợp tác và từ năm 2018, đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc được mở rộng đến cả những người lao động có hợp đồng lao động từ 01 tháng trở lên.

Kể từ khi chuyển sang nền kinh tế thị trường, các tranh chấp bảo hiểm xã hội mới bắt đầu nảy sinh ở nước ta và ngày càng gia tăng. Do đó, vấn đề tranh chấp bảo hiểm xã hội ngày càng được Nhà nước quan tâm. Tuy nhiên, cho đến nay, chưa có văn bản nào định nghĩa cụ thể thế nào là “tranh chấp bảo hiểm xã hội”. Thuật ngữ “tranh chấp bảo hiểm xã hội” mới chỉ được đề cập trong một số văn bản hướng dẫn về giải quyết các loại tranh chấp trong đó có tranh chấp bảo hiểm xã hội. Theo quy định tại Điều 179, Bộ luật lao động 2019 “Tranh chấp lao động là tranh chấp về quyền và nghĩa vụ, lợi ích phát sinh giữa các bên trong quá trình xác lập, thực hiện hoặc chấm dứt quan hệ lao động; tranh chấp giữa các tổ chức đại diện người lao động với nhau; tranh chấp phát sinh từ quan hệ có liên quan trực tiếp đến quan hệ lao động...”, Từ quy định trên, có thể hiểu tranh chấp bảo hiểm xã hội được hiểu là một loại tranh chấp phát sinh từ quan hệ có liên quan trực tiếp đến quan hệ lao động. Trong thực tế, quan hệ bảo hiểm xã hội có tính ràng buộc quyền, nghĩa vụ pháp lí các bên trong lĩnh vực lao động bao gồm: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Quan hệ bảo hiểm xã hội trong lĩnh vực lao động bao gồm nhiều mối quan hệ hợp thành như: quan hệ thu, nộp bảo hiểm, quan hệ quản lí tài chính bảo hiểm, quan hệ tổ chức bộ máy bảo hiểm... (Được điều chỉnh và quy định cụ thể tại Luật bảo hiểm xã hội năm 2014). Tuy nhiên, trong phạm vi luật lao động chủ yếu quan tâm đến quyền và nghĩa vụ của các chủ thể (người sử dụng lao động, người lao động) trong việc hình thành nguồn tài chính bảo hiểm và chi trả, thực hiện khi có sự kiện pháp lí bảo

hiểm xã hội phát sinh. Vậy, quan hệ bảo hiểm trong lĩnh vực lao động là các quan hệ hình thành trong quá trình đóng góp, tạo lập quỹ, chi trả bảo hiểm xã hội giữa người lao động và người sử dụng lao động do luật lao động, luật an sinh xã hội điều chỉnh với tư cách quan hệ liên quan đến quan hệ lao động. Tại Điều 188 Bộ luật lao động 2019 về thẩm quyền giải quyết của Hòa giải viên lao động đối với tranh chấp lao động cá nhân cũng có đề cập đến tranh chấp bảo hiểm xã hội. Theo đó, “tranh chấp lao động cá nhân phải được giải quyết thông qua thủ tục hòa giải của hòa giải viên lao động trước khi yêu cầu Hội đồng trọng tài lao động hoặc Tòa án giải quyết, trừ các tranh chấp lao động sau đây không bắt buộc phải qua thủ tục hòa giải: ... Về bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội”. Quy định này mặc dù không trực tiếp xác nhận tranh chấp bảo hiểm xã hội là tranh chấp lao động nhưng tranh chấp bảo hiểm xã hội được giải quyết theo thủ tục giải quyết tranh chấp lao động, do đó, những tranh chấp phát sinh từ các quan hệ hình thành trong quá trình đóng góp, tạo lập quỹ và chi trả bảo hiểm giữa người lao động với người sử dụng lao động được xác định là một dạng của tranh chấp lao động.

Có thể thấy, việc không xác định cụ thể trong các văn bản pháp luật thế nào là tranh chấp bảo hiểm xã hội và thủ tục giải quyết tranh chấp bảo hiểm xã hội trong các văn bản pháp luật chuyên ngành đã dẫn tới việc tranh chấp bảo hiểm xã hội trở nên nghiêm trọng hơn trong những năm qua. Nhằm giải quyết vấn đề trên, ngày 14 tháng 04 năm 2016, Tòa án nhân dân Tối cao ban hành Công văn số 105/TANDTC-PC&QLKH về việc thi hành Luật bảo

hiểm xã hội, trong đó hướng dẫn cách xác định các loại tranh chấp bảo hiểm xã hội, từ đó hướng dẫn thủ tục giải quyết tranh chấp bảo hiểm xã hội tại Tòa án. Theo đó, thẩm quyền giải quyết tranh chấp bảo hiểm xã hội gồm: thẩm quyền giải quyết tranh chấp về bảo hiểm xã hội giữa người lao động, tập thể lao động với người sử dụng lao động và thẩm quyền giải quyết tranh chấp về bảo hiểm xã hội giữa người lao động, người sử dụng lao động với cơ quan bảo hiểm xã hội. Từ quy định trên, có thể xác định tranh chấp bảo hiểm xã hội gồm hai dạng:

Thứ nhất, các tranh chấp bảo hiểm xã hội là các tranh chấp lao động về bảo hiểm xã hội. Ở dạng này, tranh chấp bảo hiểm xã hội có thể được xác định là tranh chấp lao động cá nhân hoặc tranh chấp lao động tập thể về quyền. Trường hợp này, nếu trong quá trình giải quyết tranh chấp mà các bên không đồng ý với quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và khởi kiện đối với quyết định này thì được xác định là tranh chấp hành chính. Hiện nay, theo quy định tại Chương XIV Bộ luật lao động 2019, về giải quyết tranh chấp lao động không còn quy định thẩm quyền giải quyết tranh chấp lao động của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện trong giải quyết tranh chấp lao động. Do đó, từ khi Bộ luật lao động 2019 có hiệu lực, trên thực tế sẽ không còn tồn tại loại tranh chấp giữa các bên về việc không đồng ý với Quyết định của chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nữa.

Thứ hai, tranh chấp về bảo hiểm xã hội giữa người lao động hoặc người sử dụng lao động với cơ quan bảo hiểm xã hội về quyết định hoặc hành vi hành chính của cơ quan BHXH là tranh chấp hành chính.

Như vậy, có thể thấy, trong các văn bản pháp luật ở Việt Nam hiện nay chưa xác định cụ thể thế nào là “tranh chấp bảo hiểm xã hội”. Việc xác định loại của tranh chấp bảo hiểm xã hội được hiểu gián tiếp qua các quy định về tranh chấp lao động, tranh chấp hành chính. Trong đó, nhiều tranh chấp bảo hiểm xã hội tồn tại dưới dạng các tranh chấp lao động, Tranh chấp bảo hiểm xã hội khi được xác định là tranh chấp lao động sẽ gồm hai loại: tranh chấp lao động cá nhân và tranh chấp lao động tập thể về quyền. Tranh chấp lao động cá nhân về bảo hiểm xã hội là những tranh chấp giữa người lao động và người sử dụng lao động về việc đóng góp, tạo lập quỹ bảo hiểm xã hội, chi trả bảo hiểm xã hội, liên quan đến quyền và nghĩa vụ của cá nhân người lao động. Tranh chấp lao động tập thể về bảo hiểm xã hội là những tranh chấp giữa giữa một hay nhiều tổ chức đại diện người lao động với người sử dụng lao động hoặc một hay nhiều tổ chức của người sử dụng lao động phát sinh trong trường hợp sau đây: Có sự khác nhau trong việc hiểu và thực hiện quy định của thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động, quy chế và thỏa thuận hợp pháp khác về bảo hiểm xã hội; có sự khác nhau trong việc hiểu và thực hiện quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

Chính vì vậy, theo tác giả, cần bổ sung điều khoản định nghĩa thế nào là “tranh chấp bảo hiểm xã hội” trong Luật bảo hiểm xã hội. Như đã phân tích ở trên, tranh chấp bảo hiểm xã hội là loại tranh chấp khó xác định và phức tạp, do đó, cần có những căn cứ pháp lý cụ thể để xác định loại tranh chấp, từ đó giúp quá trình giải quyết tranh chấp nhanh chóng, hiệu quả hơn.

IV. Kết luận

Việc xác định tranh chấp bảo hiểm xã hội là một nội dung quan trọng nhưng chưa được pháp luật quy định cụ thể. Tuy nhiên, ở nước ta, vẫn đề xác định tranh chấp bảo hiểm xã hội hiện nay còn nhiều hạn chế, chưa có quy định cụ thể nên việc giải quyết tranh chấp bảo hiểm xã hội còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Bài viết đã tập trung phân tích những vấn đề lý luận về tranh chấp bảo hiểm xã hội, nêu thực trạng các quy định pháp luật về vấn đề xác định thế nào là tranh chấp bảo hiểm xã hội, từ đó đưa ra hướng hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực này.

Tài liệu tham khảo:

- [1]. Nguyễn Thu Ba, “Bàn về giải quyết tranh chấp bảo hiểm xã hội”, Tạp chí Lao động xã hội, số tháng 12/2020
- [2]. International Labour Office, Conciliation and Arbitration Procedures in Labour Disputes: A Comparative Study, ILO, 1980
- [3]. Hoàng Phê, Từ điển tiếng Việt, Hà Nội, Nhà Xuất bản Khoa học Xã hội, 1992
- [4]. Trường Đại học Luật Hà Nội, Giáo trình Luật An sinh xã hội, NXB Lao động – xã hội, 2014.
- [5]. Vụ Pháp chế, Bộ LĐ-TB&XH, Pháp luật lao động các nước Asean, Nxb. Lao động - Xã hội, Hà Nội, 2010

Địa chỉ tác giả: Khoa Luật – Trường Đại học Mở Hà Nội

Email: maintp@hou.edu.vn